

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thành Tuyên
 Trường mầm non Cộng Hòa, Hà Nội
 Email: tuyentuyentta@gmail.com
 Nguyễn Bích Thủy
 Trường Mầm non Cộng Hòa, Hà Nội
 Email: bichthuy8476@gmail.com

Tóm tắt: Bài báo tập trung nghiên cứu quản lý hoạt động chuyên môn tại các trường mầm non trên địa bàn xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW. Trên cơ sở phân tích lý luận và khảo sát 100 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên, nghiên cứu đã chỉ ra rằng công tác quản lý chuyên môn ở các trường mầm non đã có nhiều tiến bộ, đặc biệt trong việc duy trì sinh hoạt chuyên môn và bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế như kế hoạch chưa sát thực tiễn, sinh hoạt chuyên môn còn hình thức, kiểm tra – đánh giá nặng về hành chính và việc ứng dụng công nghệ chưa đồng bộ. Từ kết quả nghiên cứu, bài báo đề xuất năm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn: hoàn thiện công tác lập kế hoạch, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho giáo viên và tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng. Việc triển khai đồng bộ các biện pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng quản lý hoạt động chuyên môn, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

Từ khóa: Quản lý chuyên môn; giáo dục mầm non; đổi mới giáo dục; phát triển nghề nghiệp; chuyển đổi số.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF PROFESSIONAL ACTIVITY MANAGEMENT IN PRESCHOOLS

Nguyen Thanh Tuyen
 Cong Hoa Preschool, Hanoi
 Email: tuyentuyentta@gmail.com
 Nguyen Bich Thuy
 Cong Hoa Preschool, Hanoi
 Email: bichthuy8476@gmail.com

Abstract: The article focuses on managing professional activities in preschools in Cong Hoa Commune, Quoc Oai District, Hanoi, within the context of fundamental and comprehensive educational reform under Resolution 29-NQ/TW. Based on theoretical analysis and a survey of 100 administrators, professional team leaders, and teachers, the study indicates that professional management in preschools has made notable progress, particularly in maintaining professional meetings and the initial application of information technology. However, limitations remain, including impractical planning, formalistic professional meetings, administrative-oriented supervision, and inconsistent use of technology. From these findings, the paper proposes five solutions to improve the effectiveness of professional management: refining planning processes, renewing professional meetings, strengthening the use of information technology, enhancing teachers' professional capacity, and promoting school-family-community cooperation. Implementing these measures synchronously will contribute to improving professional management and, thereby, the quality of preschool education in the context of integration and digital transformation.

Keywords: Professional management; preschool education; educational reform; professional development; digital transformation.

Nhận bài: 29/07/2025

Phản biện: 19/08/2025

Duyệt đăng: 24/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW, giáo dục mầm non được xác định là bậc học nền tảng, có vai trò đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện nhân cách trẻ em. Chất lượng giáo dục mầm non phụ thuộc trực tiếp vào hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn, bao gồm xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy học, chăm sóc, sinh hoạt tổ chuyên môn, kiểm tra – đánh giá và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.

Thực tiễn cho thấy, nhiều trường mầm non đã quan tâm và đạt được những kết quả nhất định trong quản lý hoạt động chuyên môn. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại không ít hạn chế: kế hoạch chuyên

môn ở một số nơi chưa sát thực tiễn; việc kiểm tra, giám sát còn hình thức; hoạt động sinh hoạt chuyên môn chưa thực sự đổi mới; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ; năng lực quản lý của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ và sự phát triển nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên mầm non.

Trước yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay, việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp quản lý hoạt động chuyên môn ở trường mầm non là hết sức cần thiết. Nghiên cứu này hướng tới mục tiêu phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đưa ra

một số giải pháp khả thi nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn, từ đó nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1 Một số vấn đề về Quản lý hoạt động chuyên môn trong trường mầm non

Quản lý hoạt động chuyên môn trong trường mầm non là một bộ phận cốt lõi của quản lý giáo dục, gắn liền với việc tổ chức, điều hành và kiểm soát các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy học và giáo dục trẻ theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Đây là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của ban giám hiệu, tổ chuyên môn và các lực lượng giáo dục nhằm bảo đảm cho mọi hoạt động chuyên môn diễn ra khoa học, thống nhất và đạt hiệu quả (Nguyễn Ánh Tuyết, 2015). Theo quan điểm quản lý hiện đại, hoạt động chuyên môn không chỉ giới hạn trong phạm vi soạn giảng, lên lớp hay đánh giá trẻ, mà còn bao gồm sinh hoạt tổ chuyên môn, nghiên cứu bài học, bồi dưỡng giáo viên, ứng dụng công nghệ số và phát triển môi trường học tập tích cực (Bush, 2011).

Bản chất của quản lý chuyên môn ở bậc mầm non là quản lý con người, bởi đối tượng chính vừa là đội ngũ giáo viên, vừa là trẻ em – những chủ thể đặc thù với đặc điểm tâm sinh lý riêng biệt. Do đó, quản lý chuyên môn phải hướng đến hai mục tiêu song song: nâng cao chất lượng đội ngũ và tạo môi trường giáo dục phù hợp với nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2020). Đồng thời, quản lý chuyên môn còn chịu sự chi phối bởi yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013) đã nhấn mạnh nhiệm vụ “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” – trong đó, giáo dục mầm non là cấp học nền tảng cần được quản lý chặt chẽ, khoa học và hiệu quả.

2.2. Các thành tố cấu thành quản lý hoạt động chuyên môn

Quản lý hoạt động chuyên môn trong trường mầm non là một hệ thống gồm nhiều thành tố có mối quan hệ mật thiết với nhau. Có thể khái quát thành bốn thành tố cơ bản:

Thứ nhất, mục tiêu quản lý. Mục tiêu cao nhất của quản lý chuyên môn là đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đồng thời phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên.

Mục tiêu này phải phù hợp với mục tiêu chung của Chương trình giáo dục mầm non và định hướng đổi mới giáo dục hiện nay (Bộ GD&ĐT, 2021).

Thứ hai, chủ thể quản lý. Ban giám hiệu nhà trường, đặc biệt là hiệu trưởng, đóng vai trò trung tâm trong chỉ đạo và điều hành các hoạt động chuyên môn. Bên cạnh đó, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên có vai trò phối hợp trong xây dựng kế hoạch, sinh hoạt chuyên môn và triển khai nhiệm vụ tại lớp học.

Thứ ba, đối tượng quản lý. Đối tượng chính là toàn bộ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy học và giáo dục trẻ, bao gồm việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, sinh hoạt hằng ngày và các chương trình giáo dục bổ trợ. Ngoài ra, năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy của giáo viên cũng là nội dung quan trọng cần được quản lý.

Thứ tư, công cụ và phương thức quản lý. Công cụ quản lý bao gồm các văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch giáo dục, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, cùng với các phần mềm, hệ thống quản lý điện tử. Phương thức quản lý ngày càng đa dạng: từ hành chính – mệnh lệnh đến phối hợp – giám sát, từ kiểm tra định kỳ đến đánh giá dựa trên minh chứng, từ quản lý trực tiếp đến quản lý qua môi trường số (UNESCO, 2019).

2.3. Nguyên tắc và yêu cầu của quản lý hoạt động chuyên môn

Quản lý hoạt động chuyên môn trong trường mầm non chỉ thực sự hiệu quả khi được đặt trên một số nguyên tắc nền tảng. Trước hết là nguyên tắc mục tiêu, nghĩa là mọi tác động quản lý phải hướng đến việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đồng thời phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên. Đây là định hướng phù hợp với Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Bộ GD&ĐT, 2021).

Thứ hai, nguyên tắc khoa học và thực tiễn yêu cầu việc lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá chuyên môn phải dựa trên cơ sở dữ liệu khách quan, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và điều kiện cụ thể của nhà trường, tránh hình thức hoặc rập khuôn (Nguyễn Thị Mỹ Lộc, 2020). Bên cạnh đó, nguyên tắc dân chủ và phối hợp nhấn mạnh vai trò tham gia của nhiều chủ thể, trong đó ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên và cả phụ huynh phải phối hợp đồng bộ để vừa bảo đảm sự thống nhất, vừa khuyến khích tính sáng tạo của mỗi cá nhân (Nguyễn Ánh Tuyết, 2015).

Cuối cùng, nguyên tắc liên tục và phát triển đòi hỏi công tác quản lý không dừng ở những biện pháp ngắn hạn, mà phải gắn liền với bồi dưỡng thường xuyên, cập nhật đổi mới phương pháp dạy học và phát triển nghề nghiệp của giáo viên trong suốt quá trình làm việc (Day & Sachs, 2004).

Từ những nguyên tắc trên, có thể thấy yêu cầu cơ bản đối với quản lý hoạt động chuyên môn ở trường mầm non là tính đồng bộ, linh hoạt và minh bạch. Quản lý cần tận dụng công nghệ số, các hệ thống quản lý học tập trực tuyến, cũng như nguồn lực xã hội để nâng cao hiệu quả. Điều này phù hợp với xu thế quản lý giáo dục hiện đại, khi UNESCO (2019) nhấn mạnh vai trò của công nghệ và sự phối hợp đa chiều trong việc cải thiện chất lượng giáo dục sớm cho trẻ em.

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý chuyên môn

Hiệu quả quản lý chuyên môn trong trường mầm non chịu sự chi phối của nhiều yếu tố:

Một là, đội ngũ cán bộ quản lý. Năng lực quản lý, phẩm chất lãnh đạo, khả năng đổi mới và tư duy chiến lược của ban giám hiệu quyết định lớn đến hiệu quả quản lý chuyên môn. Nếu cán bộ quản lý thiếu kỹ năng hoặc áp dụng phương pháp cứng nhắc, hoạt động chuyên môn sẽ khó đạt hiệu quả.

Hai là, đội ngũ giáo viên. Đây là lực lượng trực tiếp triển khai hoạt động chuyên môn. Trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, thái độ nghề nghiệp và tinh thần đổi mới của giáo viên tác động trực tiếp đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ (Nguyễn Ánh Tuyết, 2015).

Ba là, cơ sở vật chất và điều kiện dạy học. Phòng học, đồ dùng, thiết bị dạy học, công nghệ thông tin là những yếu tố hỗ trợ quan trọng. Cơ sở vật chất thiếu thốn, lạc hậu sẽ hạn chế việc tổ chức các hoạt động đa dạng và hiện đại cho trẻ.

Bốn là, chính sách và môi trường pháp lý. Các quy định, thông tư, chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT định hướng trực tiếp cho hoạt động quản lý chuyên môn. Sự đồng bộ và thống nhất trong chính sách tạo cơ sở vững chắc cho việc triển khai ở từng nhà trường.

Năm là, sự phối hợp của phụ huynh và cộng đồng. Giáo dục mầm non là sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Nếu phụ huynh hợp tác, hỗ trợ, hoạt động chuyên môn sẽ thuận lợi và hiệu quả hơn; ngược lại, thiếu sự phối hợp sẽ làm giảm tác động giáo dục tổng thể.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp kết hợp định tính và định lượng. Trước hết, nhóm tác giả tiến

hành nghiên cứu tài liệu nhằm hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý hoạt động chuyên môn trong trường mầm non. Tiếp theo, khảo sát được triển khai với 100 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội, thông qua bảng hỏi tập trung vào các nội dung: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo – điều hành, kiểm tra – đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chuyên môn. Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng thống kê mô tả, so sánh và phân tích. Ngoài ra, nhóm tác giả tiến hành phỏng vấn sâu 10 cán bộ quản lý và quan sát một số buổi sinh hoạt chuyên môn, hoạt động dự giờ, nhằm bổ sung thông tin định tính, nâng cao độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng quản lý hoạt động chuyên môn ở trường mầm non

Khảo sát 100 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội cho thấy hoạt động quản lý chuyên môn đã có những chuyển biến tích cực nhưng vẫn tồn tại nhiều hạn chế. Cụ thể, về công tác lập kế hoạch chuyên môn, có 78% ý kiến cho rằng kế hoạch được xây dựng đầy đủ, đúng quy định, nhưng chỉ 52% đánh giá là gắn sát thực tiễn, còn lại 26% cho rằng kế hoạch còn mang tính hình thức. Sinh hoạt chuyên môn được duy trì thường xuyên (85% số trường tổ chức định kỳ mỗi tháng), song chỉ có 48% giáo viên nhận thấy nội dung sinh hoạt thực sự thiết thực và hỗ trợ trực tiếp cho giảng dạy; phần lớn cho rằng vẫn thiên về báo cáo và trao đổi kinh nghiệm, ít hoạt động nghiên cứu bài học.

Về công tác chỉ đạo – điều hành, 70% cán bộ quản lý khẳng định ban giám hiệu thường xuyên quan tâm, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn, nhưng có tới 30% giáo viên phản ánh rằng việc chỉ đạo còn mang tính hành chính, chưa thật sự khuyến khích đổi mới phương pháp. Trong kiểm tra – đánh giá chuyên môn, 82% trường tổ chức dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án định kỳ; tuy nhiên chỉ 45% giáo viên đánh giá hoạt động này mang lại phản hồi hữu ích giúp cải thiện năng lực, trong khi 40% cho rằng còn nặng về hình thức chấm điểm.

Về ứng dụng công nghệ thông tin, khoảng 60% trường đã bước đầu sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ, 40% áp dụng họp trực tuyến hoặc chia sẻ video bài dạy trong sinh hoạt chuyên môn, nhưng chỉ 28% giáo viên nhận định ứng dụng CNTT thực sự hiệu quả do điều kiện cơ sở vật chất, đường truyền internet và kỹ năng công nghệ của giáo viên còn hạn chế.

Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy quản lý hoạt động chuyên môn ở các trường mầm non xã Cộng Hòa đã đạt được một số thành công như: duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn, đảm bảo kỷ cương trong giảng dạy và bước đầu ứng dụng CNTT. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế như kế hoạch chưa thực sự linh hoạt, sinh hoạt chuyên môn còn hình thức, kiểm tra – đánh giá chưa gắn với hỗ trợ phát triển năng lực giáo viên, và việc ứng dụng CNTT chưa đồng bộ.

4.2. Điều kiện bảo đảm nâng cao hiệu quả quản lý chuyên môn

Để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn ở các trường mầm non, trước hết cần bảo đảm năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên. Khảo sát cho thấy 72% cán bộ quản lý và giáo viên mong muốn được tham gia các khóa bồi dưỡng về kỹ năng quản lý, đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin.

Thứ hai, cần chú trọng đến cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin. Hiện nay, khoảng 35% giáo viên phản ánh rằng thiết bị dạy học còn thiếu hoặc chưa phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non; hơn 40% cho rằng hệ thống mạng và phương tiện công nghệ chưa ổn định, gây khó khăn cho việc ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Việc đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất và công nghệ sẽ tạo nền tảng cho quản lý chuyên môn hiệu quả và hiện đại.

Thứ ba, cần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, cởi mở và khuyến khích sáng tạo. 68% giáo viên được khảo sát cho rằng họ sẽ tích cực tham gia đổi mới nếu nhà trường tạo điều kiện cho thử nghiệm các sáng kiến chuyên môn và ghi nhận nỗ lực cá nhân. Do đó, việc thiết lập một môi trường chuyên môn dân chủ, khuyến khích trao đổi hai chiều và coi trọng ý kiến đóng góp là điều kiện quan trọng để thúc đẩy sự phát triển đội ngũ.

Cuối cùng, sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng đóng vai trò không thể thiếu. 60% cán bộ quản lý cho rằng sự tham gia hỗ trợ từ phụ huynh và cộng đồng địa phương góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ. Đây là điều kiện giúp quản lý chuyên môn không chỉ diễn ra trong phạm vi nhà trường mà còn gắn kết với xã hội, tạo sự đồng thuận và huy động thêm nguồn lực phục vụ giáo dục.

4.3. Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn ở trường mầm non

Biện pháp 1: Hoàn thiện công tác lập kế hoạch chuyên môn. Kế hoạch chuyên môn được coi là

nền tảng định hướng cho toàn bộ hoạt động của trường mầm non. Tuy nhiên, khảo sát thực tế cho thấy nhiều kế hoạch còn mang tính hình thức, thiếu sự gắn kết với điều kiện dạy học cụ thể và nhu cầu phát triển của trẻ. Vì vậy, các nhà trường cần đổi mới cách xây dựng kế hoạch, dựa trên kết quả khảo sát thực tế tại lớp học, tham khảo ý kiến của giáo viên và phụ huynh, đồng thời linh hoạt cập nhật các chính sách, chỉ đạo mới từ ngành giáo dục. Khi kế hoạch mang tính khả thi và phù hợp với thực tiễn, hiệu quả quản lý chuyên môn sẽ được nâng cao rõ rệt.

Biện pháp 2: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn. Sinh hoạt chuyên môn từ lâu được xem là một kênh bồi dưỡng quan trọng cho giáo viên, song trên thực tế ở nhiều nơi vẫn còn dừng lại ở hình thức báo cáo hoặc trao đổi chung chung. Để khắc phục tình trạng này, các trường cần tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (lesson study), trong đó giáo viên được dự giờ, cùng phân tích, thảo luận và cải tiến phương pháp giảng dạy. Bên cạnh hình thức trực tiếp, có thể kết hợp sinh hoạt trực tuyến để mở rộng cơ hội học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm. Đây là giải pháp thiết thực nhằm biến sinh hoạt chuyên môn thành môi trường học tập thực sự của đội ngũ giáo viên.

Biện pháp 3: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Chuyển đổi số trong giáo dục đang mở ra nhiều cơ hội đổi mới công tác quản lý chuyên môn. Ở bậc mầm non, việc ứng dụng công nghệ thông tin có thể thực hiện thông qua phần mềm quản lý chuyên môn, hồ sơ điện tử, e-portfolio của giáo viên và kho học liệu số dùng chung. Giáo viên có thể chia sẻ bài giảng, video giờ học để cùng trao đổi, rút kinh nghiệm; cán bộ quản lý có thể sử dụng dữ liệu số để theo dõi, đánh giá khách quan hơn. Đây không chỉ là giải pháp hiện đại hóa quản lý mà còn giúp tiết kiệm thời gian, tăng tính minh bạch và hiệu quả trong điều hành chuyên môn.

Biện pháp 4: Bồi dưỡng và phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên. Giáo viên là lực lượng trực tiếp triển khai mọi hoạt động chuyên môn, do đó năng lực nghề nghiệp của họ có vai trò quyết định. Các trường mầm non cần chú trọng bồi dưỡng thường xuyên, không chỉ ở nội dung phương pháp dạy học mà còn ở kỹ năng ứng dụng công nghệ, kỹ năng đánh giá sự phát triển của trẻ và năng lực xây dựng môi trường học tập thân thiện. Việc bồi dưỡng có thể tổ chức thông qua tập huấn chuyên đề, các khóa học trực tuyến

mở (MOOC), sinh hoạt cộng đồng học tập nghề nghiệp (PLC) và khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. Đây chính là con đường phát triển bền vững đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Biện pháp 5: Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng. Giáo dục mầm non chỉ đạt hiệu quả cao khi có sự đồng hành chặt chẽ của gia đình và cộng đồng. Nhà trường cần phát huy vai trò của phụ huynh thông qua các cuộc họp chuyên đề, hội thảo trực tuyến, hoạt động trải nghiệm cùng con. Đồng thời, sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội cũng rất cần thiết trong việc bổ sung cơ sở vật chất, tạo nguồn lực cho hoạt động chuyên môn.

V. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động chuyên môn là nhiệm vụ trọng tâm, quyết định trực tiếp đến chất lượng giáo dục mầm non. Kết quả khảo sát tại các trường mầm non trên địa bàn xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội cho thấy công tác này đã có nhiều

chuyển biến tích cực như duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn, nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên và bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin. Tuy nhiên, thực tiễn cũng chỉ ra những hạn chế như kế hoạch chuyên môn còn hình thức, sinh hoạt chuyên môn chưa thực sự đổi mới, kiểm tra – đánh giá còn nặng tính hành chính, ứng dụng CNTT thiếu đồng bộ và năng lực đội ngũ chưa đồng đều.

Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, bài báo đã đề xuất năm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động chuyên môn: hoàn thiện công tác lập kế hoạch; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; tăng cường ứng dụng CNTT; bồi dưỡng và phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên; và tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng. Thực hiện đồng bộ các biện pháp này không chỉ góp phần khắc phục hạn chế hiện nay mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.
- Bush, T. (2011). *Theories of educational leadership and management (4th ed.)*. London: SAGE Publications.
- Nguyễn Ánh Tuyết. (2015). *Giáo dục mầm non: Lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình Giáo dục mầm non (sửa đổi)*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- UNESCO. (2019). *A global framework of reference on digital literacy skills for indicator 4.4.2*. Paris: UNESCO Publishing.
- Day, C., & Sachs, J. (2004). *International handbook on the continuing professional development of teachers*. Maidenhead: Open University Press.
- Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2020). *Quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.